

Số: 24/2026/QĐST- DS

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 138/2025/TLST- DS ngày 15/10/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - CÔNG TY CỔ PHẦN M

Mã số doanh nghiệp: 0110467848 do Sở Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 31/08/2023, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 16/04/2024.

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, Phường C, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Bùi Công T – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Quốc T – Chức vụ: Phó Giám Đốc (Theo VBUQ số 4260/2025/UQ-GĐ ngày 25/08/2025 của Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần M.

Người được uỷ quyền lại: Ông Đặng Hồng L, ông Nguyễn Tiến T, bà Lê Thu T, ông Nguyễn Minh N.

- NGÂN HÀNG T

Mã số doanh nghiệp: 0100233583 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/09/1993, và các văn bản thay đổi tại từng thời kỳ.

Địa chỉ: Tòa VPBank Tower, số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy Thịnh – Chức vụ: Trưởng Phòng Xử Lý Nợ (Theo Văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/07/2025 của Ông Ngô Chí D

Người được uỷ quyền lại: Ông **Đào Tuấn V**, sinh năm 2000, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

* **Bị đơn:** Ông **Ngô Minh Q**, sinh năm 1981 và bà **Nguyễn Kim O**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số nhà 58, đường Bình Thuận, tổ dân phố Hưng Thành 8, phường A, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về trách nhiệm thanh toán nợ:**

- Ông Ngô Minh Q và bà Nguyễn Kim O phải thanh toán cho Công ty cổ phần M tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 05/01/2026 là: **2.554.951.461 đồng** (Hai tỷ, năm trăm năm mươi tư triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, bốn trăm sáu mươi một đồng). Trong đó, Nợ gốc: 2.182.150.000 đồng (Hai tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng). Nợ lãi: 345.347.288 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng); Nợ lãi chậm trả: 27.454.173 đồng (Hai mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi tư nghìn, một trăm bảy mươi ba đồng). Trong đó ông Ngô Minh Q phải trả **1.277.475.730 đồng** (Một tỷ, hai trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng), bà Nguyễn Kim O phải trả **1.277.475.730 đồng** (Một tỷ, hai trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng).

- Ông Ngô Minh Q và bà Nguyễn Kim O phải thanh toán cho VPBank tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 05/01/2026 là: **134.471.129 đồng** (Một trăm ba mươi tư triệu, bốn trăm bảy mươi một nghìn, một trăm hai mươi chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 114.850.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng), Nợ lãi: 18.176.173 đồng (Mười tám triệu, một trăm bảy sáu nghìn, một trăm bảy mươi ba đồng); Nợ lãi chậm trả: 1.444.956 đồng (Một triệu, bốn trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi sáu đồng). Trong đó ông Ngô Minh Q phải trả **67.235.564 đồng** (Sáu mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm sáu mươi tư, phẩy năm đồng), bà Oanh phải trả **67.235.564 đồng** (Sáu mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm sáu mươi tư đồng).

- Ông Ngô Minh Q và bà Nguyễn Kim O phải tiếp tục trả lãi đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng (Hợp đồng cho vay hạn mức số 10253046 ngày 26/08/2024; Khế ước nhận nợ ngày 26/8/2024) và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến khi ông Q và bà Nguyễn Kim O thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty Mars và VPBank. Lãi phát sinh phải trả cho Mars và VPBank tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Ngô Minh Q và bà Nguyễn Kim O không trả nợ đầy đủ cho Mars và VPBank thì Mars và VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi

khoản nợ cho Mars và/hoặc VPBank, cụ thể như sau: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 02218.34.41, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: Tổ 8 phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AI 118445; Sổ vào sổ cấp GCN số: H 01892/HT do UBND thị xã T, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 16/05/2007. Chi tiết theo hợp đồng thế chấp số công chứng 1.231, Quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/08/2023 giữa VPBank với Ông Ngô Minh Q tại Văn phòng Công chứng Đình Thị Bích.

*** Về án phí:**

- Ông Ngô Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có gia ngạch là 26.170.669 đồng (*Hai mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng*);

- Bà Nguyễn Kim O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có gia ngạch là 26.170.669 đồng (*Hai mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng*).

- Công ty Mars và VPBank không phải chịu án phí của vụ án và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000777 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trong đó: Công ty cổ phần M được trả lại **40.351.500** (*Bốn mươi triệu, ba trăm năm mươi một nghìn, năm trăm đồng*); VP Bank được trả lại **3.204.000 đồng** (*Ba triệu, hai trăm linh tư nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1- Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan

